

ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP HCM
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC

Số 2015BVĐHYD-CNTT

V/v mời chào giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 9 năm 2022

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp Dữ liệu thông tin thuốc và tương tác thuốc theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp dữ liệu thông tin thuốc và tương tác thuốc
2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng
4. Loại hợp đồng: Trọn gói
5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, địa chỉ số 215 Hồng Bàng Phường 11 Quận 5 Thành phố Hồ Chí Minh
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 06 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 16 giờ, ngày 30/09/2022
9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Công nghệ thông tin, Tầng 04, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng Phường 11 Quận 5 Thành phố Hồ Chí Minh

Người liên hệ: Chị Nguyễn Thị Mai Thi Số điện thoại: 028.39525391

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật (giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận lưu hành tự do (nếu có), catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác).

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, CNTT (K18-248-ntmthi) (03).



Phạm Văn Tấn

Phụ lục. YÊU CẦU KỸ THUẬT

(Đính kèm thư mời chào giá số 2025/BVDHYD-CNTT ngày 24 tháng 9 năm 2022)

TT	Nội dung yêu cầu	Mô tả
I	Yêu cầu về dữ liệu	
1	Yêu cầu chung dữ liệu	- Dữ liệu phải đáp ứng đầy đủ 07 chức năng theo yêu cầu cơ bản của Việt Nam và các chức năng nâng cao theo nhu cầu thực tế của công tác Dược Lâm Sàng Bệnh Viện bao gồm: 1. Thông tin thuốc 2. Tương tác thuốc – thuốc 3. Thuốc – Dị ứng 4. Thuốc – tình trạng bệnh 5. Thuốc – tình trạng mang thai 6. Thuốc – Cho con bú 7. Trùng lặp thuốc - Cung cấp truy cập vào giải pháp đã triển khai thực tế tại ít nhất 01 đơn vị hoặc bản demo - Số lượng và loại hoạt chất tối thiểu là 1030 theo phụ lục 1 thông tư 30/2018/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 30/10/2018. - Dữ liệu trùng lặp thuốc: Ít nhất cảnh báo trùng lặp theo 5 cấp độ của bảng mã ATC. - Thông tin thuốc của biệt dược: Có nội dung tối thiểu theo thông tin kê đơn do Bộ Y tế phê duyệt hoặc bản tóm tắt dược biên tập dựa theo thông tin kê đơn do Bộ Y tế và có quy trình để đảm bảo thông tin chính xác trước khi đưa lên hệ thống. - Thông tin thuốc của hoạt chất: dựa trên các nguồn thông tin có uy tín, ví dụ như: Dược thư Việt Nam, Martindale, AIFS, American Society of Health-System Pharmacists,... - Cơ sở dữ liệu phải cập nhật ngay các tài liệu về hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế liên quan đến cơ sở dữ liệu cung cấp và hoàn thành không chậm hơn 30 ngày kể từ ngày ban hành văn bản - Cơ sở dữ liệu phải được cập nhật định kỳ ít nhất 03 tháng một lần, đảm bảo cập nhật thông tin từ tất cả nguồn thông tin mới nhất trên thế giới, do đội ngũ chuyên môn chuyên trách của công ty tổng hợp. Có



TT	Nội dung yêu cầu	Mô tả
		biên bản và nội dung cập nhật của ít nhất 03 lần cập nhật gần nhất. - Có quy trình cập nhật, và ánh xạ tên thuốc với bên thuốc bệnh viện.
2	Thông tin thuốc	Thông tin thuốc theo hoạt chất phải được mã hóa thành các trường thông tin cơ bản sau: • Tên hoạt chất • Cơ chế tác động • Liều dùng và chỉ định • Điều chỉnh liều cho các nhóm dân số đặc biệt • Quá liều • Cách dùng • Chống chỉ định • Thận trọng • Tư vấn bệnh nhân • Theo dõi chỉ số • Tác dụng bất lợi • Tương tác thuốc • Tương tác với thức ăn • Thay đổi chỉ số xét nghiệm • Bảo quản • Phân loại nguy cơ trong thai kỳ (US FDA) • Phân loại ATC
3	Tương tác thuốc – thuốc	Dữ liệu tương tác Thuốc – Thuốc: Phải kiểm tra toàn diện tương tác thuốc cho tất cả các đơn thuốc được kê toa, cấp phát cho bệnh nhân ở các khoa phòng tại các thời điểm khác nhau; và hiển thị nội dung cảnh báo theo hoạt chất và theo nhóm thuốc với các thông tin cảnh báo phải được mã hóa thành các trường bao gồm: • Mức độ nặng của tương tác • Mức độ bằng chứng liên quan • Cơ chế tương tác • Cách xử trí • Tài liệu tham khảo

TT	Nội dung yêu cầu	Mô tả
4	Thuốc – Dị ứng	Dữ liệu thuốc – dị ứng: Phải kiểm tra dị ứng thuốc tại thời điểm kê toa thông qua việc đối chiếu tiền sử dị ứng thuốc của bệnh nhân bao gồm: dị ứng với các dị nguyên và dị ứng chéo theo phân nhóm với các thông tin cảnh báo phải được mã hóa thành các trường bao gồm: • Cảnh báo nguy cơ dị ứng thuốc • Đưa ra cảnh báo dị ứng chéo giữa các nhóm thuốc • Thông tin tham khảo
5	Trùng lặp thuốc	Dữ liệu trùng lặp thuốc: Phải kiểm tra toàn diện trùng lặp thuốc cho tất cả các đơn thuốc được kê toa, cấp phát cho bệnh nhân ở các khoa phòng tại các thời điểm khác nhau nếu giống nhau về hoạt chất và công dụng điều trị với các thông tin cảnh báo phải được mã hóa thành các trường bao gồm: • Cảnh báo mức độ trùng lặp • Cảnh báo trùng lặp về hoạt chất • Cảnh báo trùng lặp về nhóm điều trị
6	Thuốc – tình trạng bệnh	Dữ liệu thuốc – tình trạng bệnh: Phải kiểm tra toàn diện những nguy cơ chống chỉ định giữa thuốc sử dụng và tình trạng của bệnh nhân cho tất cả các đơn thuốc được kê toa, cấp phát cho bệnh nhân ở các khoa phòng khác nhau tại các thời điểm khác nhau với các thông tin cảnh báo phải được mã hóa thành các trường bao gồm: • Hỗ trợ mã ICD 10 • Mức độ chống chỉ định • Mức độ bằng chứng liên quan • Cách xử trí • Tài liệu tham khảo
7	Thuốc – Tình trạng mang thai	Dữ liệu thuốc – thai kỳ: Cảnh báo trong trường hợp thuốc được chỉ định cho phụ nữ mang thai có thể gây hại đến sự phát triển của bào thai. Dữ liệu thai kỳ được tổng hợp từ phân loại cảnh báo của Cục quản lý dược của Hoa kỳ và/hoặc Ý kiến và thông tin đánh giá thuốc và thai kỳ từ các tạp chí y khoa uy tín và nguồn tham khảo y khoa đáng tin cậy

3
BỆNH
SI HỌ
P. HỒ
DUY

TT	Nội dung yêu cầu	Mô tả
8	Thuốc – Cho con bú	Dữ liệu thuốc – cho con bú: Cảnh báo những thuốc dùng trên phụ nữ cho con bú có thể gây hạn chế tiết sữa, gây tác hại cho phụ nữ cho con bú và trẻ nhỏ, hoặc những trường hợp chống chỉ định trong thời kỳ cho con bú với các thông tin cảnh báo phải được mã hóa thành các trường bao gồm: • Mức độ cảnh báo • Thông báo về khả năng bài tiết qua tuyến sữa mẹ, những nghiên cứu hiện có, yêu cầu theo dõi • Nguồn tài liệu tham khảo
II	Yêu cầu về cài đặt và triển khai hệ thống	
1	Yêu cầu về tích hợp phần mềm	- Dữ liệu tích hợp được trên tất cả chức năng kê toa và quản lý thuốc của bệnh viện theo yêu cầu của hệ thống tối thiểu bao gồm: kê toa thuốc, bệnh án, quản lý được, và chăm sóc bệnh nhân. Dữ liệu không đòi hỏi bất kỳ hệ quản trị cơ sở dữ liệu của bên thứ ba (như SQL hoặc Oracle) khi triển khai trên môi trường phát triển sản phẩm, cho phép dễ dàng tích hợp với các hệ thống, tương thích với cả Windows và Linux. Có thể truy xuất dữ liệu bằng công nghệ REST API hoặc các nền tảng Web service tương đương. Dữ liệu có thể triển khai cài đặt trên cloud hoặc chạy trên hệ thống nội bộ Không yêu cầu cấu hình cao, có thể hoạt động trên hệ thống tối thiểu: CPU: Intel Core2 Duo 1.7GHz, RAM: 2GB, HDD free space: 4GB Định dạng truy vấn phải tương thích hệ thống hiện tại của bệnh viện: XML/JSON. Kết quả trả ra phải tương thích hệ thống hiện tại của bệnh viện: XML/JSON/HTML Có phương án và khả năng chạy cân bằng tải (Load Balancing). Có kịch bản khôi phục lại từ đầu khi tất cả các máy chủ chạy Server không hoạt động, nhanh nhất Có cơ chế cảnh báo tự động khi dịch vụ không chạy

TT	Nội dung yêu cầu	Mô tả
2	Yêu cầu về bản quyền của dữ liệu	Đơn vị dự thầu cam kết và chịu trách nhiệm pháp lý và quyền sở hữu đối với dữ liệu cung cấp cho Bệnh viện
3	Yêu cầu về chất lượng và dịch vụ bảo trì bảo dưỡng	Đảm bảo hoạt động cho bệnh viện có qui mô lớn với số giường: tối thiểu 1000 giường Thời gian triển khai: trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực Cài đặt và tích hợp dữ liệu vào phần mềm tại Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh, địa chỉ 215 Hồng Bàng phường 11 quận 5, TPHCM. Cập nhật định kỳ cho cơ sở dữ liệu, thời gian dừng hệ thống để cập nhật không quá 15 phút. Có phương án quay về trạng thái trước khi cập nhật khi cập nhật không thành công hoặc khi Bệnh viện có nhu cầu Thời gian sử dụng: ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu Thời gian bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật: trong vòng 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu Cam kết khắc phục sự cố không quá 3 ngày (đối với các sự cố nghiêm trọng), và có cam kết bồi hoàn mức phí trong thời gian dữ liệu không hoạt động quá 03 ngày Đào tạo và hướng dẫn: tổ chức tối thiểu 01 buổi đào tạo sau khi triển khai tại bệnh viện, và theo yêu cầu của bệnh viện 02 buổi/ năm Có tài liệu hướng dẫn cài đặt và triển khai

CÔNG TY:

ĐỊA CHỈ:

SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Theo thư mời chào giá số/TM-BVĐHYD của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)		

Báo giá này có hiệu lực từ ngày / / đến ngày / /

Ngày ... tháng năm

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP
LUẬT**

(Ký tên và đóng dấu)

ANH
H